



## H. DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC

STT	Mã phí	Dịch vụ	Mức phí (chưa bao gồm VAT)	
			VND	Ngoại tệ
1		<b>Chuyển tiền đi tại quầy cùng hệ thống PG Bank</b>		
1.1	H-01	<i>Trích tài khoản chuyển đi (tài khoản - tài khoản)</i>	Miễn phí	Miễn phí
1.2	H-02	Trích tài khoản chuyển tiền đi cho người nhận bằng giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân đối với dịch vụ chuyển tiền) <sup>(a)</sup>	0,02%. Tối thiểu 20.000 VND. Tối đa 1.000.000 VND	
1.3	H-03	Chuyển tiền khi Khách hàng thực hiện nộp tiền mặt để chuyển đi cho người nhận bằng giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân). Áp dụng khi Khách hàng tổ chức không có tài khoản thanh toán tại PG Bank <sup>(b)</sup>	0,02%. Tối thiểu 20.000 VND. Tối đa 1.000.000 VND	
1.4	H-04	<i>Chuyển tiền theo danh sách</i> <sup>(c)</sup>	3.000 VND/lần/tài khoản	
2		<b>Chuyển tiền đi tại quầy ngoài hệ thống PG Bank</b> <sup>(d)</sup>		
2.1		<i>Chuyển tiền VND</i>		
2.1.1	H-05	Thanh toán bù trừ trên cùng địa bàn (áp dụng cho các tỉnh có sử dụng thanh toán bù trừ)	10.000 VND/giao dịch	
2.1.2	H-06	Trước 15h00, dưới 500 triệu VND	0,02%. Tối thiểu 20.000 VND	
2.1.3	H-07	Trước 15h00, từ 500 triệu VND trở lên	0,03%. Tối đa 1.000.000 VND	
2.1.4	H-08	Từ 15h00 trở đi	0,04%. Tối thiểu 25.000 VND. Tối đa 1.000.000 VND	
2.1.5	H-09	Chuyển tiền khi Khách hàng thực hiện nộp tiền mặt để chuyển đi cho người nhận bằng giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân) Áp dụng khi Khách hàng tổ chức không có tài khoản thanh toán tại PG Bank	0,06%. Tối thiểu 20.000 VND. Tối đa 1.000.000 VND	
2.2		<i>Chuyển tiền ngoại tệ</i>		
2.2.1	H-10	Cùng tỉnh/thành phố với chi nhánh nơi mở tài khoản		0,02%. Tối thiểu 5 USD. Tối đa 10 USD



2.2.2	H-11	Khác tỉnh/thành phố với chi nhánh nơi mở tài khoản		0,05%. Tối thiểu 5 USD. Tối đa 100 USD
3	H-12	<b>Nhận tiền chuyển đến bằng tài khoản PG Bank</b>	Miễn phí	Miễn phí
4	H-13	<b>Sửa đổi/hủy lệnh chuyển tiền <sup>(e)</sup></b>	10.000 VNĐ/giao dịch	2 USD/Lần

### **Ghi chú**

(a) Đơn vị chi tiền thu phí.

(b) Đơn vị thu tiền và chi tiền đều thu phí.

(c) Áp dụng mức phí là 2.000 VNĐ/lần/tài khoản (đã bao gồm VAT) đối với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Công ty thành viên, Công ty có cổ phần và các Công ty liên doanh, liên kết với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

(d) Mức phí này chỉ áp dụng với khách hàng thông thường. Không áp dụng với các khách hàng đang được hưởng chương trình ưu đãi riêng hoặc ưu đãi theo sản phẩm.

(e) Hủy lệnh với điều kiện lệnh chuyển tiền chưa thực hiện chuyển ra khỏi hệ thống PG Bank.

### **Quy định chung**

1. Phí được tính bằng ngoại tệ đối với tài khoản ngoại tệ, khách hàng có thể trả bằng VND theo tỷ giá bán ngoại tệ chuyển khoản theo quy định của PG Bank niêm yết tại thời điểm thu phí.
2. Các khoản phí dịch vụ và các chi phí khác đã thu theo biểu phí này không được hoàn lại trong trường hợp khách hàng yêu cầu hủy giao dịch, hoặc giao dịch không thực hiện được vì sai sót, sự cố không phải lỗi do PG Bank gây ra.
3. Những chi phí phát sinh ngoài biểu phí như dịch vụ bưu phẩm, phát chuyển nhanh, fax, telex, chi phí ngân hàng trung gian.... sẽ được thu thêm theo thực tế phát sinh.
4. Những dịch vụ khác không được liệt kê ở biểu phí này sẽ được PG Bank thông báo cho khách hàng khi có nghiệp vụ phát sinh.
5. Nếu sử dụng nhiều loại dịch vụ thì mức phí tối thiểu áp dụng là tổng các mức phí tối thiểu; mức phí tối đa áp dụng là tổng các mức phí tối đa.
6. Biểu phí này có thể được thay đổi, chỉnh sửa theo chính sách của PG Bank tại từng thời kỳ và không cần báo trước, trừ khi PG Bank và khách hàng có thỏa thuận trước.
7. Tại mã phí H - 03, H - 09: Đơn vị kinh doanh kiểm tra bảo đảm việc chuyển tiền của khách hàng phải thuộc các trường hợp được thanh toán bằng tiền mặt theo quy định của Pháp luật (hiện tại là Nghị định 222/2013/NĐ-CP về thanh toán bằng tiền mặt) và quy định của PG Bank



*Handwritten signature*